

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NP
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07** /2023/HS-ST
Ngày 08 - 11 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà V Thị Dưa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Khoàng Văn Sơn và ông Thùng Văn Quân.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện NP.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Lê Xuân Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 19/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 25/10/2023 đối với bị cáo:

Giàng A V, Sinh năm: 1984, tại huyện Q, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản NC, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Số định danh cá nhân: 011084002812; con ông: Giàng A Kỷ, sinh năm 1964 và bà: Tinh Thị Dụ, sinh năm 1965; Bị cáo có vợ là Mùa Thị Phách, sinh năm 1983 và có 01 người con.

Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án;

Bị bắt tạm giam ngày 10/8/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện NP đến nay, có mặt.

Nhân thân: Bản án số 26/2021/HSST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo Giàng A V 01 năm 04 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 18/3/2022 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, về sinh sống tại địa phương, chưa được xóa án tích.

Nguyên đơn dân sự: Ủy ban nhân dân xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông V Văn Chuyển, chức vụ: Chủ tịch UBND xã S, huyện NP, vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Giàng A Lệnh - Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

+ Ông Bạch Văn Thanh - Chức vụ: Kiểm lâm viên địa bàn xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên, có mặt.

+ Cộng đồng dân cư bản NC, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Giàng A Dơ, sinh năm:1990; Trưởng bản, đại diện cộng đồng quản lý bảo vệ rừng bản NC, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên, vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có đất canh tác, vào khoảng đầu tháng 3 năm 2023, Giàng A V một mình đi bộ từ nhà cầm theo một con dao quắm lên khu vực rừng tại tiểu khu 438, khoảnh 6, lô 30 thuộc bản NC, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên được quy hoạch là rừng phòng hộ theo Quyết định 1208/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên và giao cho cộng đồng dân cư bản bản NC, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên quản lý, bảo vệ. Giàng A V chặt phá rừng với mục đích để lấy đất làm nương. Sau khi chọn được một đám rừng Giàng A V chặt phá liên tục trong thời gian 7 ngày thì chặt phá xong diện tích 8.410,65 m² rừng phòng hộ. Đến ngày 31/3/2023, trong thời gian Giàng A V đợi cây khô để đốt thì bị kiểm lâm phụ trách địa bàn phát hiện, cùng ngày Ủy ban nhân dân xã S, huyện NP đã ra Quyết định đình chỉ hành vi phá rừng trái pháp luật đối với Giàng A V.

Ngày 01/4/2023 Hạt Kiểm lâm huyện NP đã phối hợp với Công an huyện NP, Viện kiểm sát huyện NP và UBND xã S tổ chức khám nghiệm, đo đạc hiện trường khu vực rừng bị hủy hoại. Kết quả khám nghiệm hiện trường đã xác định diện tích rừng bị hủy hoại là 8.410,65 m², rừng phòng hộ tại tiểu khu 438, khoảnh 6, lô 30 thuộc bản NC, xã S, huyện NP đã giao cho cộng đồng bản NC, xã S, huyện NP quản lý và bảo vệ. Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường Hạt Kiểm lâm huyện NP xác định đám rừng mà Giàng A V đã chặt phá đủ tiêu chí thành rừng theo Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 17/11/2018.

Ngày 30/6/2023 Hạt Kiểm lâm huyện NP đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự hủy hoại rừng đối với tin báo về tội phạm như trên và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP theo thẩm quyền.

Vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 con dao quắm, tổng chiều dài 107cm, lưỡi dao dài 42,5cm, chiều rộng nhỏ nhất 4,5cm, chiều rộng lớn nhất 7,5cm, cán dao bằng gỗ dài 64,5cm đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 20/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện NP, kết luận: Gỗ tròn từ nhóm V đến nhóm VIII có khối lượng 9,252 m³ có giá 18.504.000 đồng; củ tận thu 4,903 m³, có giá 735.450 đồng; Doanh thu từ dịch vụ môi trường rừng là 816.956 đồng. Tổng tài sản đã định giá: 20.056.406 đ (hai mươi triệu không trăm năm mươi sáu nghìn bốn trăm linh sáu đồng).

Kết luận giám định số 27/KL-GĐ ngày 13/7/2023 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Điện Biên kết luận: Diện tích bị chặt phá 8.410,65 m² là rừng phòng hộ, rừng tự nhiên tại tiểu khu 438, khoảnh 6, lô 30 thuộc bản NC, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên hiện giao cho cộng đồng dân cư bản bản NC, xã S quản lý theo khoản 3 Điều 102 Luật lâm nghiệp; Trạng thái rừng tự nhiên thứ sinh gỗ núi đất lá rộng thường xanh nghèo kiệt (Ký hiệu TXK); Khối lượng lâm sản bị thiệt hại trên diện tích bị chặt phá 14,155 m³.

Tại giai đoạn điều tra, bị cáo Giàng A V đã tự nguyện nộp số tiền 20.056.406 đ (hai mươi triệu không trăm năm mươi sáu nghìn bốn trăm linh sáu đồng) để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-KSNP ngày 19/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên truy tố bị can Giàng A V về tội hủy hoại rừng theo điểm e khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 2 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A V mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 4 Điều 243 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố bị cáo Giàng A V đã tác động gia đình nộp đủ số tiền 20.056.406 đồng để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra nên không đề nghị xem xét phân trách nhiệm dân sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án và miễn án phí án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại về rừng cho Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về sự vắng mặt của đại diện nguyên đơn dân sự và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa, đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ. Đại diện nguyên đơn dân sự và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy sự vắng mặt những người nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Giàng A V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Giàng A V đã thừa nhận diện tích rừng bị hủy hoại 8.410,65 m² tại tiểu khu 438, khoảnh 6, lô 30 thuộc bản NC, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên được quy hoạch là rừng phòng hộ theo Quyết định 1208/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên và giao cho cộng đồng dân cư bản bản NC, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên quản lý, bảo vệ. Mục đích chặt phá rừng để làm nương trồng lúa mà không xin phép chính quyền địa phương. Diện tích rừng bị hủy hoại trên đã giao cho cộng đồng dân cư bản NC, xã S, huyện NP quản lý và bảo vệ theo Quyết định số 1208/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên. Gây thiệt hại diện tích rừng 8.410,65 m², giá trị lâm sản là 20.056.406 đồng. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Giàng A V đã có hành vi phạm tội “Hủy hoại rừng” theo điểm e khoản 2 Điều 243 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Giàng A V thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây thiệt hại về lâm sản giá trị 20.056.406 đồng, gây ảnh hưởng đến môi trường sinh thái, công tác quản lý và bảo vệ rừng trên địa bàn huyện NP. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ phá rừng trái phép là vi phạm pháp luật. Với mục đích kinh tế, muốn lấy đất để làm nương bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm giữ vững kỷ cương của pháp luật và răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường sinh thái và phòng ngừa chung trong nhân dân.

[4] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Giàng A V có nhân thân xấu, từ nhỏ không được đi học, hiểu biết pháp luật hạn chế. Năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản

án số 26/2021/HSST ngày 27/4/2021. Ngày 18/3/2022 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, về sinh sống tại địa phương, đến ngày 31/3/2023 bị cáo có hành vi phạm tội trong vụ án này là thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo Quảng Văn Tường đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, tại giai đoạn điều tra bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền 20.056.406 đồng khắc phục hậu quả nên cần phải xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho Giàng A V theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét đề nghị và luận tội của đại diện Viện kiểm sát mức hình phạt đối với bị cáo Giàng A V là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 4 Điều 243 Bộ luật tố tụng hình sự, xét quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử thấy bị cáo Giàng A V là nông dân lao động, nguồn thu nhập không có gì ngoài ngô và lúa, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Giàng A V đã gây thiệt hại về rừng thuộc sở hữu Nhà nước, cần căn cứ vào khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại về rừng cho Nhà nước. Tổng giá trị thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là 20.056.406 đồng, gia đình bị cáo đã nộp đủ số tiền 20.056.406 đồng để khắc phục hậu quả. Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: 01 con dao quắm, tổng chiều dài 107cm, lưỡi dao dài 42,5cm, chiều rộng nhỏ nhất 4,5cm, chiều rộng lớn nhất 7,5cm, cán dao bằng gỗ dài 64,5cm đã qua sử dụng là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu để tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số lâm sản gồm 9,252 m³ gỗ tròn và 4,903 m³ củi tận thu do hành vi hủy hoại rừng của Giàng A V gây ra trên diện tích 8.410,65 m², sau khi khám nghiệm hiện trường các Cơ quan chức năng không tiến hành thu giữ mà để tại hiện trường và giao cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện NP quản lý để số gỗ, củi trên tự phân hủy tái tạo lại môi trường nên không cần xem xét xử lý.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, xét thấy bị cáo Giàng A V là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình theo quy định.

[11] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Giàng A V và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[12] Một số vấn đề khác: Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Giàng A Lênh - Phó chủ tịch UBND xã S, Trưởng ban chỉ huy phòng cháy chữa cháy, quản lý, bảo vệ rừng của xã S; ông Bạch Văn Thanh - Kiểm Lâm phụ trách địa bàn và đại diện cộng đồng dân cư là những người có trách nhiệm quản lý bảo vệ rừng nơi bị cáo Giàng A V thực hiện hành vi chặt phá rừng. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đã nhiều lần tổ chức tuyên truyền phổ biến công tác quản lý bảo vệ rừng đến cộng đồng dân cư. Cơ quan điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử không cần xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Giàng A V phạm tội: Hủy hoại rừng.
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Giàng A V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam: 10/8/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo Giàng A V đã bồi thường thiệt hại về tài sản cho Nhà nước số tiền 20.056.406đ (hai mươi triệu không trăm năm mươi sáu nghìn bốn trăm linh sáu đồng) theo biên lai thu số 0002868 ngày 07/9/2023 và biên lai số 0001302 ngày 17/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NP, tỉnh Điện Biên. Bị cáo đã thi hành xong trách nhiệm bồi thường dân sự.

4. Xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm, tổng chiều dài 107cm, lưỡi dao dài 42,5cm, chiều rộng nhỏ nhất 4,5cm, chiều rộng lớn nhất 7,5cm, cán dao bằng gỗ dài 64,5cm đã qua sử dụng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NP.

5. Về án phí: Bị cáo Giàng A V được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường thiệt hại trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Ông Giàng A Dơ, trưởng bản NC;
- CQĐT Công an huyện NP;
- Nhà tạm giữ Công an huyện NP;
- CQTHAHS huyện NP;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện NP;
- VKSND huyện NP;
- Chi cục THADS huyện NP;
- Hạt Kiểm lâm huyện NP;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

V Thị Dưa

